

Bản tin chứng khoán

Trong số này

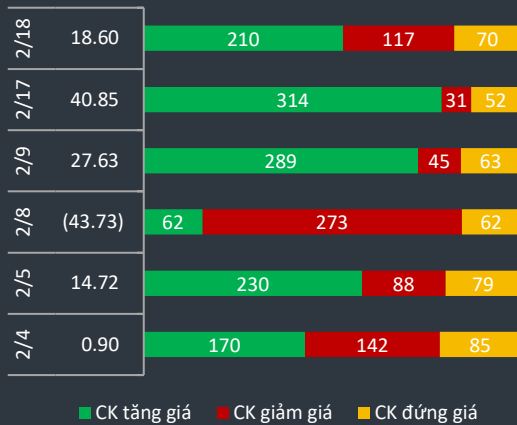
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.2**

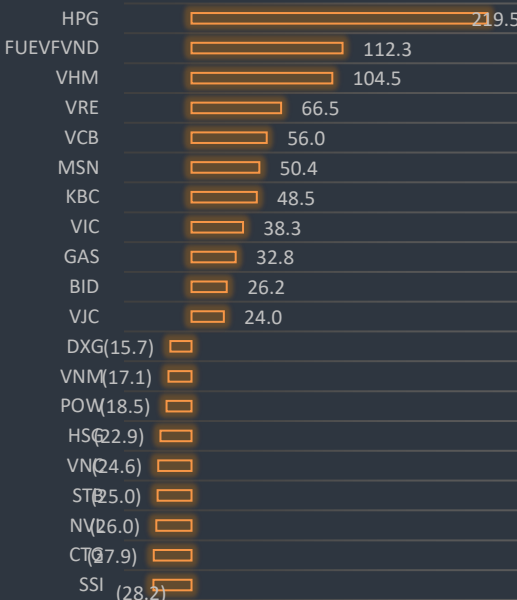
Tin Doanh nghiệp **P.3**

Bộ lọc CP **P.4**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Thị trường trở lại phiên thứ hai sau đợt nghỉ lễ có phần dao động mạnh đầu phiên. Áp lực bán gia tăng kéo chỉ số index mất gần 10 điểm. Trạng thái giằng co kéo dài khoảng 1h đồng hồ và phục hồi dần nhờ vào lực cầu mạnh của bên mua. Một số cổ phiếu vẫn nhận được lực cầu lớn như GVR nhờ phản ứng từ thông tin lọt vào rổ MSCI Frontier Markets Index trong kỳ review đầu tiên của năm 2021, có hiệu lực từ 1/3.

Chỉ số Vnindex kết phiên sáng tăng nhẹ gần 7 điểm và tăng tốc mạnh hơn vào phiên chiều. Nhóm cổ phiếu ngân hàng phân hóa mạnh với BID, VCB, MBB, TCB vẫn tăng giá trong khi nhóm ngân hàng nhỏ giảm điểm như STB, MSB, SHB.

Nhóm chứng khoán có biểu hiện chốt lời với hầu hết nhóm cổ phiếu lớn như SSI, VIC, SHS, BVS điều chỉnh nhẹ. Riêng chỉ có nhóm dầu khí dù áp lực chốt lời khá lớn nhưng vẫn giữ nhịp tăng tốt như PVD, PVS, GAS, PVB, PGC ... Giá dầu trong những ngày nghỉ lễ đã tăng từ mức 62USD/thùng lên trên 65 USD/thùng. Theo ước tính thời tiết lạnh giá sẽ khiến sản lượng dầu thô của Mỹ giảm khoảng 1 triệu thùng/ngày và có thể phải mất vài tuần trước khi được khôi phục hoàn toàn. Giá dầu dự kiến sẽ còn tiếp tục tăng khi kỳ vọng các gói kích thích kinh tế và việc triển khai rộng rãi vaccin.

Khối ngoại trong 2 phiên đầu năm mua ròng hơn 1,200 tỷ trong đó nhiều nhất là nhóm cổ phiếu HPG, VHM, VRE, KBC, VCB, VIC và MSN.



Vnindex 1,174.38

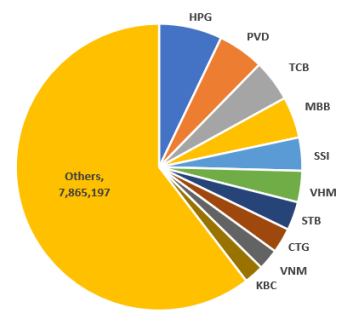
▲ +18.6 (+1.61%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
GVR	27.5	1,750	6.81
SAB	192.5	11,100	6.12
GAS	90.1	3,200	3.68
MSN	95.1	3,100	3.37
VRE	34.9	1,100	3.26
BID	43.4	1,300	3.09
BCM	59.8	1,300	2.22
VHM	103.2	2,200	2.18
VCB	102.0	2,000	2.00
VIC	110.0	2,000	1.85
MBB	26.2	400	1.55
TCB	38.9	500	1.30
PNJ	87.5	1,000	1.16
MWG	139.5	1,500	1.09
HPG	43.9	400	0.92
REE	59.6	500	0.85
PDR	65.1	500	0.77
PLX	56.1	400	0.72
NVL	81.5	500	0.62
VJC	131.8	800	0.61
TPB	27.9	150	0.54
HDB	25.5	100	0.39
FPT	78.2	300	0.39
POW	13.1	50	0.38
VPB	41.3	150	0.36
VNM	109.0	300	0.28
BVH	61.9	-	-
CTG	36.8	-	-
HVN	27.3	-	-
DHG	100.3	(700)	(0.69)
SSI	33.3	(250)	(0.75)
VIB	37.5	(300)	(0.79)
STB	18.6	(150)	(0.80)



Top giá trị giao dịch (tỷ VND)



Chỉ sau vài phiên chỉ số Vnindex đã lấy lại gần 90 điểm và đưa chỉ số index gần trở lại mốc 1,200 điểm. Chỉ số có thể dao động chậm lại và có sự phân hóa khi tiến gần hơn ngưỡng kháng cự 1,200 sắp tới. Chúng tôi vẫn đặt trọng tâm nhóm cổ phiếu ngân hàng, bất động sản và dầu khí trong những tháng đầu năm và một số cổ phiếu đầu ngành khác. Những nhà đầu tư giữ cổ phiếu trước giai đoạn nghỉ tết có thể cơ cấu danh mục và chốt lãi những cổ phiếu đạt mục tiêu. Nhóm cổ phiếu quan tâm hiện tại: GVR, OCB, MBB, STB, HPG, MWG, FPT, GMD, GAS, PVS

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng Mua	Ngày đưa vào DM
PNJ	87.5	4.70	75	90	Mua quanh 75-80. Mục tiêu 90	2/3/2021
VCB	102.0	0.50	90	110	Mua quanh 90-95	2/3/2021
HPG	43.9	3.80	38	50	Mua quanh 38-40. Mục tiêu 50	2/3/2021
MWG	139.5	7.40	120	150	Mua quanh 115-120. Mục tiêu 150	2/3/2021
FPT	78.2	6.90	55	75	Mua quanh 62-65. Mục tiêu 75	2/3/2021
HSG	24.9	4.20	18	28	Mua quanh 20-22. Mục tiêu 28	2/3/2021
STB	18.6	5.10	15	22	Mua quanh 16-17. Mục tiêu 22	2/3/2021
GVR	27.5	7.90	20	32	Mua quanh 22-24. Mục tiêu 32	2/3/2021
MBB	26.2	7.70	20	27	Mua quanh 21-22. Mục tiêu 27	2/3/2021
VPB	41.3	10.90	30	40	Mua quanh 30-32. Mục tiêu 40	2/3/2021
OCB	21.0	1.00	18	30	Mua quanh 20. Mục tiêu 28	2/3/2021
CTG	36.8	1.00	30	40	Mua quanh 32-34. Mục tiêu 40	2/3/2021

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

SJS	5.44
TVS	5.56
SGT	5.63
NLG	5.71
CNG	5.87
TCH	6.09
SAB	6.12
STK	6.25
FTM	6.29
DPM	6.42
CCL	6.44
PGC	6.51
FIT	6.64
DCM	6.64
PXT	6.79
CIG	6.85
IMP	6.88
HTN	6.88
PXS	6.95
NVT	6.97
TDH	6.98

Top tăng giá HNX

DAE	8.62
VHE	8.70
CEO	9.18
VGS	9.45
UNI	9.76
SPI	10.00
DC2	10.00
PVL	10.00

POW - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP - Tháng 1/2021, Công ty ước đạt gần 2.497 tỷ đồng doanh thu, chỉ thực hiện được 89,5% chỉ tiêu của tháng do giảm nguồn thu từ nhà máy điện Nhơn Trạch 1 và 2. Trong tháng 2, PV Power đặt kế hoạch sản lượng điện dự kiến trong tháng là hơn 1,46 tỷ kWh và doanh thu dự kiến ước đạt 2.292 tỷ đồng.

APH - CTCP Tập đoàn An Phát Holdings – Thông báo chào bán hơn 55,7 triệu cp với giá 10.000 đồng/cp. Số tiền thu được sẽ dùng để mua cổ phiếu AAA. vừa thông báo chào bán hơn 55.7 triệu cp ra công chúng. Tỷ lệ thực hiện quyền là 100:40. Thời gian chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu từ ngày 15/03-06/04/2021. Cổ đông đăng ký mua từ ngày 15/03-12/04/2021.

PVL - CTCP Đầu tư Nhà Đất Việt – Đặt kế hoạch kinh doanh năm 2021 với chỉ tiêu doanh thu đạt 29,48 tỷ đồng và có lãi 1,24 tỷ đồng. Năm 2020, tổng doanh thu của PVL tăng gần 17% so với năm trước, lên gần 29 tỷ đồng. Lãi sau thuế đạt 673 triệu đồng trong khi năm 2019 lỗ hơn 7 tỷ đồng.

HSG - Tập đoàn Hoa Sen - Nhằm bảo vệ lợi ích cổ đông và nhà đầu tư, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua chủ trương công ty mua lại cổ phiếu của chính mình và giảm vốn điều lệ. Thời gian mua 22 triệu cổ phiếu quỹ trên dự kiến sẽ do HĐQT quyết định theo diễn biến thị trường, và báo cáo tại ĐHĐCĐ gần nhất (tháng 1/2022).

Ngược lại, HSG sẽ ưu tiên thực hiện bán hết cổ phiếu quỹ theo phương thức giao dịch khớp lệnh hoặc thỏa thuận, thời gian vào khoảng tháng 3/2021 sau khi được UBCKN chấp thuận.

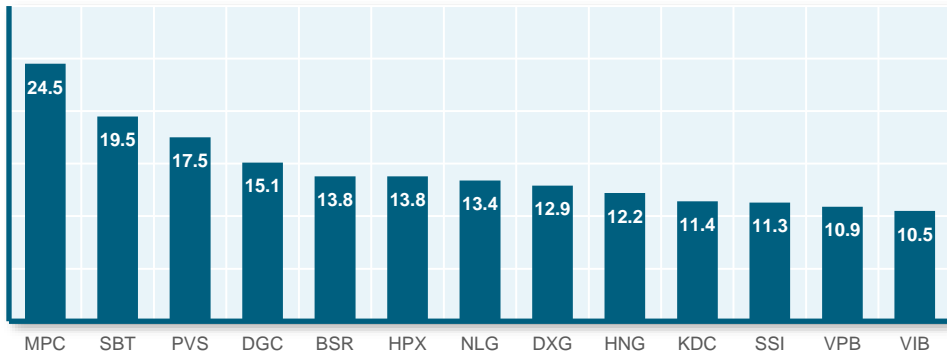
SBT - CTCP Thành Thành Công Biên Hòa - Điều chỉnh tăng thêm 44 tỷ đồng lợi nhuận sau kiểm toán niên độ tài chính từ 1/7 đến 31/12/2020. Nguyên nhân do sau soát xét Thành Thành Công Biên Hòa điều chỉnh tăng doanh thu từ bán điện và ghi nhận các chi phí lãi vay sang vốn hóa vào tài sản khi đáp ứng đủ điều kiện.

NCB - Ngân hàng TMCP Quốc Dân - Dự định chào bán 150 triệu cp cho cổ đông, tương đương tỷ lệ 36,87% vốn điều lệ với giá chào bán 10.000 đồng/cp. Tổng giá trị chào bán tương đương 1.500 tỷ đồng theo mệnh giá. Theo đó, 1 cp được hưởng 1 quyền mua, 1 quyền mua sẽ được mua 0,3687 cp tăng vốn mới.

SAB - Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn - Sẽ tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền với tỷ lệ 15% (1 cổ phiếu sẽ nhận được 1,500 đồng). Với hơn 641 triệu cp đang lưu hành, ước tính Sabeco sẽ phải chi hơn 962 tỷ đồng cho đợt tạm ứng lần này. Công ty sẽ thanh toán cổ tức vào ngày 26/03 và ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ bắt đầu từ ngày 02/03.



Top cổ phiếu tăng mạnh 5 phiên gần nhất



Thống kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

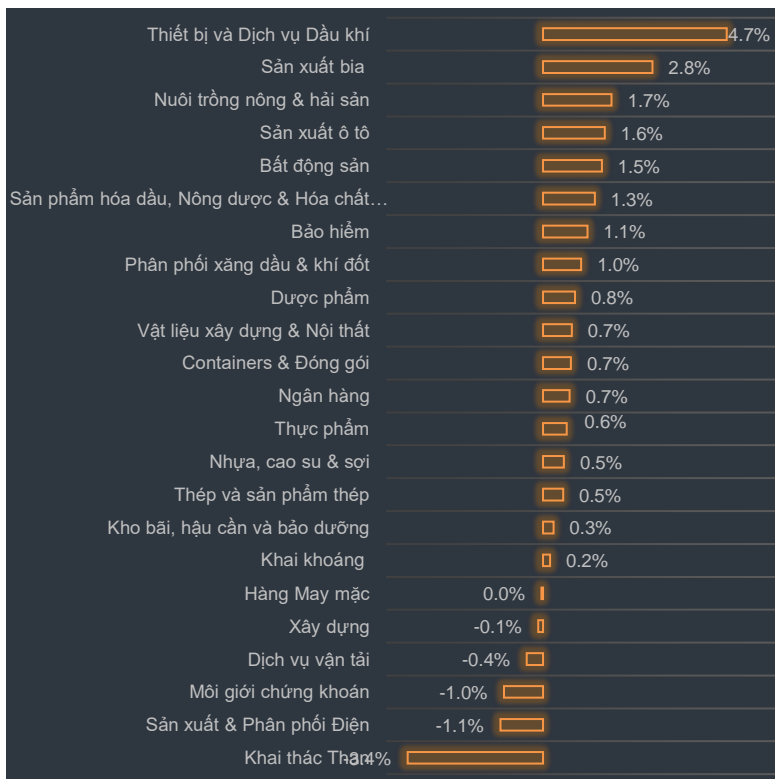
Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
ABB	HOSE	13	852,997	8.7	0.9	-	-	7,427	30.00	1,500	14,770
ACB	HOSE	29.2	5,547,900	9.4	1.9	-	-	63,009	30.00	3,090	15,230
BAB	HNX	21.5	1,700	26.5	1.9	-	-	15,233	-	810	11,570
BID	HOSE	43.4	2,339,700	20.4	2.2	630,200	16,500	174,556	17.31	2,130	19,450
CTG	HOSE	36.8	10,032,300	12.5	1.7	853,800	1,616,700	137,021	28.60	2,950	22,230
EIB	HOSE	18.5	476,800	26.4	1.4	11,900	-	22,745	29.82	700	13,500
HDB	HOSE	25.5	4,632,300	7.3	1.3	1,318,600	1,458,100	40,641	17.47	3,490	19,140
LPB	UPCOM	14.7	8,353,900	8.5	1.0	1,100	-	15,743	4.96	1,720	14,090
MBB	HOSE	26.2	23,346,000	8.8	1.4	3,261,881	2,959,981	73,327	23.23	2,990	18,140
MSB	HOSE	17.8	1,880,300	13.9	1.3	300	-	19,126	30.00	1,280	13,750
NVB	HNX	13.7	5,409,100	124.5	1.3	700,000	-	5,573	7.46	110	10,400
OCB	HOSE	21	2,655,700	3.7	1.4	119,500	-	23,014	15.00	5,610	14,510
SHB	HNX	15.8	19,041,857	10.2	1.2	2,400	3,300	27,734	3.69	1,550	13,600
STB	HOSE	18.6	22,503,900	14.1	1.2	244,200	1,586,200	33,548	9.63	1,320	15,640
TCB	HOSE	38.9	15,791,300	12.2	2.0	-	-	136,341	22.49	3,180	19,620
TPB	HOSE	27.9	1,481,100	6.4	1.5	-	-	28,732	30.00	4,350	18,280
VCB	HOSE	102	1,688,900	22.0	4.0	916,000	354,700	378,306	23.73	4,630	25,200
VIB	HOSE	37.5	787,100	8.4	2.8	92,500	-	41,547	20.40	4,490	13,340
VPB	HOSE	41.3	5,151,300	10.0	2.0	-	-	101,381	23.45	4,150	20,260
			131,974,154	18.63	1.71	8,152,381	7,995,481	1,202,076		2,634	16,459



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	CPC	HNX	4/3/2021	5/3/2021	25/03/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	SAB	HOSE	2/3/2021	3/3/2021	26/03/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	PSD	HNX	25/02/2021	26/02/2021	16/03/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	VMC	HNX	24/02/2021	25/02/2021	15/03/2021	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	PAS	UPCoM	23/02/2021	24/02/2021	24/03/2021	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	PAS	UPCoM	23/02/2021	24/02/2021		Trả cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
7	FUCTVGF1	HOSE	19/02/2021	22/02/2021	1/3/2021	Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	DBT	HOSE	19/02/2021	22/02/2021	15/03/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	BHN	HOSE	18/02/2021	19/02/2021	31/03/2021	Trả cổ tức năm 2018 bằng tiền, 1380 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	BHN	HOSE	18/02/2021	19/02/2021	31/03/2021	Trả cổ tức năm 2019 bằng tiền, 1,450 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	DTV	UPCoM	17/02/2021	18/02/2021	26/02/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	BUD	UPCoM	17/02/2021	18/02/2021	3/3/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	TBC	HOSE	8/2/2021	8/2/2021	26/02/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	CKH	UPCoM	5/2/2021	8/2/2021	5/4/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	NT2	HOSE	5/2/2021	8/2/2021	15/03/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	BMP	HOSE	4/2/2021	5/2/2021	25/02/2021	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	PAN	HOSE	3/2/2021	4/2/2021	19/02/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	VXT	UPCoM	1/2/2021	2/2/2021	9/2/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	HTN	HOSE	29/01/2021	1/2/2021		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 17,000 đồng/CP	Phát hành thêm
20	DNH	UPCoM	28/01/2021	29/01/2021	22/02/2021	Trả cổ tức đợt 1/2020 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	DM7	UPCoM	28/01/2021	29/01/2021	9/2/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	PGN	HNX	28/01/2021	29/01/2021		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
23	MSB	HOSE	28/01/2021	29/01/2021		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 101000:7757, giá 11,500 đồng/CP	Phát hành thêm
24	CKG	HOSE	27/01/2021	28/01/2021		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100000:57143, giá 10,000 đồng/CP	Phát hành thêm
25	TDB	UPCoM	27/01/2021	28/01/2021	5/2/2021	Trả cổ tức đợt 2/2020 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	SIV	UPCoM	27/01/2021	28/01/2021	5/2/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	VVS	UPCoM	26/01/2021	27/01/2021	2/2/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	CPW	UPCoM	26/01/2021	27/01/2021	5/2/2021	Trả cổ tức năm 2020 bằng tiền, 200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt

Tăng giảm ngành trong ngày



Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản: PVL, CEO, NVT

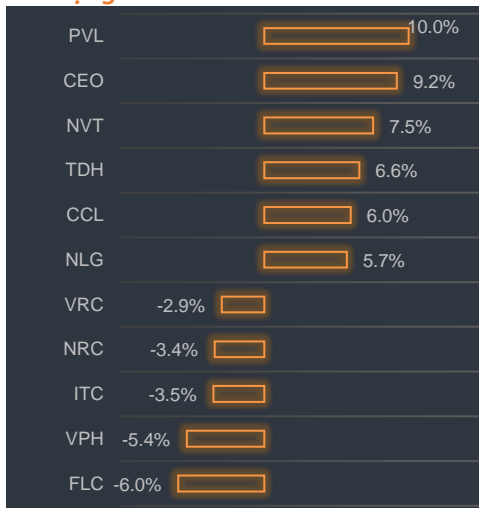
Xây dựng: V21, MCG, PXS

Dầu khí: PVC, PGC, CNG

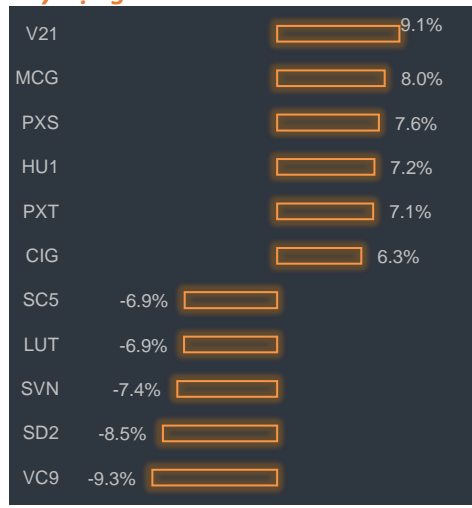
Chứng khoán: VIG, TVS, PSI

Ngân hàng: BID, EIB, ABB

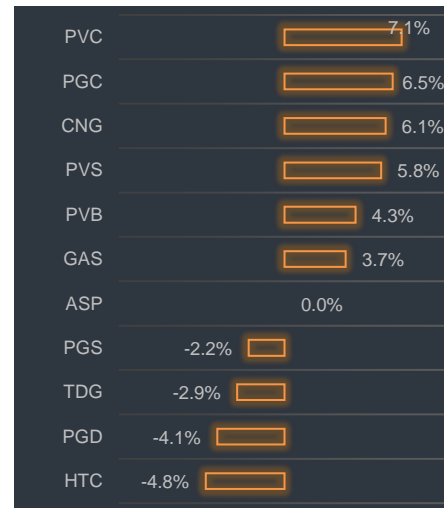
Bất động sản



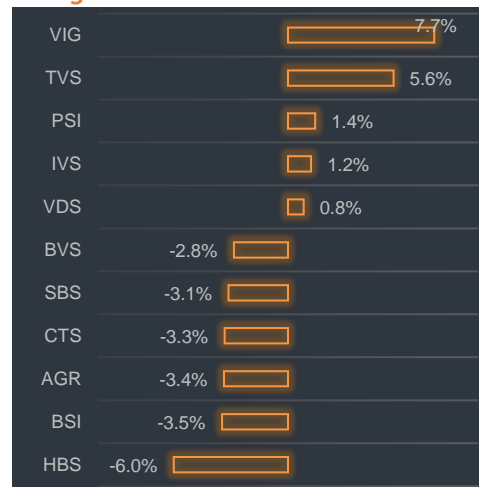
Xây dựng



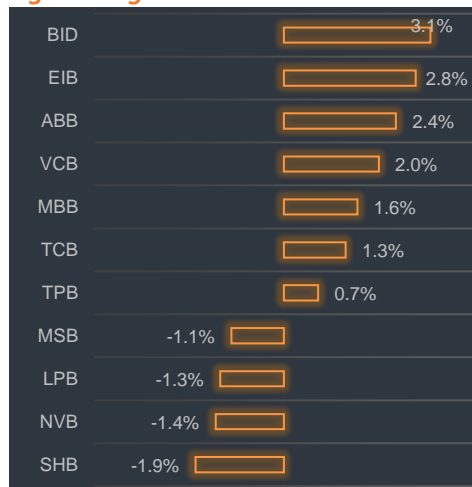
Dầu khí



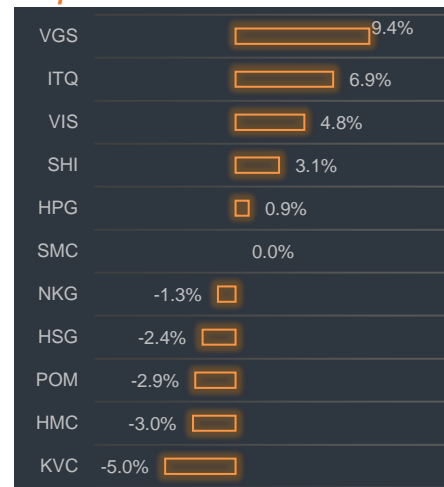
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931